



Hội các nhóm hộ có chứng chỉ rừng Quang Tri

Quang Tri, ngày 10 tháng 1 năm 2025

KẾ HOẠCH GIÁM SÁT ĐÁNH GIÁ CÁC HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ RỪNG CỦA HỘI CÁC NHÓM HỘ CÓ CHỨNG CHỈ RỪNG QUẢNG TRỊ NĂM 2025

I. Mục tiêu của hoạt động giám sát đánh giá.

- Theo dõi và nắm bắt được công tác xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động quản lý rừng và các hoạt động lâm sinh trên hiện trường của các chi hội và các chủ rừng có đảm bảo thực hiện tốt theo phương án quản lý rừng bền vững đã xây dựng, phù hợp với các qui định của pháp luật, qui định của Hội và của bộ tiêu chuẩn FSC®
- Nhằm phát hiện các vấn đề tiêu cực, không phù hợp trong quản lý rừng để có giải pháp kịp thời để thúc đẩy và xúc tiến, cải thiện theo hướng tích cực, nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc thực hiện hoạt động quản lý rừng
- Các giải pháp nhằm tăng năng suất, chất lượng và giá trị của rừng trồng được xây dựng.
- Đảm bảo việc người lao động được đối xử bình đẳng, không phân biệt đối xử, trả lương đầy đủ. Trong hoạt động lao động, người lao động được trang bị đầy đủ các trang thiết bị làm việc và bảo hộ lao động tối thiểu theo các yêu cầu của Chính phủ Việt Nam đã ký với Công ước quốc tế và FSC quy định.
- Đảm bảo các lô rừng mới tham gia được phúc kiểm nhằm đáp ứng đầy đủ các quy định của Hội và tiêu chuẩn của FSC

II. Các bên liên quan đối với các hoạt động quản lý rừng, hoạt động lâm sinh

- Hội viên, người lao động, nhà thầu.
- Chủ rừng liền kề.
- Người dân (người dân sống chung quanh rừng và từ nơi khác đến...)
- Lực lượng bảo vệ rừng của địa phương, lực lượng kiểm lâm.
- Chính quyền địa phương.
- Những đối tượng quan tâm khác: nhà khoa học,

Hội các nhóm hộ có chứng chỉ rừng Quảng Tri

III. Kế hoạch triển khai – Tổ chức thực hiện.

a. Lịch triển khai

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN GIÁM SÁT CÁC HOẠT ĐỘNG LÂM SINH

STT	Tên hoạt động	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12
1	Hoạt động trông rừng	x	x	x						x	x	x	x
2	Hoạt động chăm sóc rừng Giám sát loài ngoại lai		x	x	x				x	x	x		
3	Đánh giá trữ lượng và tăng trưởng rừng				x	x	x	x	x	x			
4	Đánh giá Môi trường rừng trước khai thác	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
5	Hoạt động khai thác	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
6	Đánh giá Môi trường rừng sau khai thác	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
7	Giám sát vùng đệm	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
8	Hoạt động bảo vệ rừng,	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
9	Giám sát, đánh giá công tác quản lý lô rừng	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
10	Kiểm tra và phúc kiểm các lô rừng mới đăng ký tham gia vào hội	x	x	x	x	x	x	x	x				

b. Phương pháp thực hiện việc giám sát.

- Khảo sát hiện trường, thu thập thông tin dựa trên mẫu biểu giám sát.
- Dựa trên Kế hoạch quản lý rừng đã xây dựng, phê duyệt, các hướng dẫn kỹ thuật trông, chăm sóc, nâng cấp rừng của Nhà nước, các tài liệu, sổ tay hướng dẫn của Hội, Bản đồ hiện trạng rừng của Hội, các bên liên quan.

- Khi có phản hồi ý kiến của người dân và các bên liên quan.

c. Nhân sự:

- Đại diện Ban chấp hành Hội/ Lãnh đạo Hội.

Hội các nhóm hộ có chứng chỉ rừng Quảng Tri

- Cán bộ kỹ thuật Hội
- Ban quản lý Chi hội thôn/ Chi hội trưởng/phó.
- Hội viên/ Chủ rừng
- Các bên liên quan: Kiểm lâm, chính quyền địa phương, nhà khoa học...

d. Phương pháp kiểm định – kiểm chứng.

- Dựa theo điều lệ Hội, Sổ tay hướng dẫn, các Thông báo của Ban Chấp hành.
- Bản đồ hiện trạng, Kế hoạch quản lý rừng.

IV. Các chỉ số.

Hoạt động lâm sinh	Các chỉ số chính cần giám sát
Công tác quản lý Chi hội	<ul style="list-style-type: none"> - Các văn bản, tài liệu ghi chép các hoạt động thực hiện công tác quản lý theo dõi các hoạt động của chi hội - Các sổ tay hướng dẫn, bản đồ, tài liệu kỹ thuật, ... - Hồ sơ hội viên - Hồ sơ quản lý của chi hội - Các báo cáo, văn bản ghi chép các sự thay đổi bất thường ở chi hội
Giám sát đánh giá công tác quản lý rừng trồng của các lô rừng hội viên	<ul style="list-style-type: none"> - Có kế hoạch quản lý lô rừng không - Các hoạt động có thực hiện đúng theo kế hoạch hay không - Có những thay đổi nào so với lần giám sát trước
Hoạt động trồng rừng	<ul style="list-style-type: none"> - Diện tích phát thực bì, cuốc hố. - Diện tích trồng rừng. - Loài cây, chất lượng, nguồn gốc cây giống, số lượng cây con được đưa vào trồng rừng. - Số lượng người tham gia/ Chấp hành các quy định về an toàn lao động. - Vệ sinh, xử lý thực bì, làm đất, bảo vệ nguồn nước. - Tình trạng xói mòn
Hoạt động chăm sóc rừng	<ul style="list-style-type: none"> - Diện tích chăm sóc. - Các hoạt động: Xới đất, vun gốc, làm cỏ, cắt giây leo, ... có tuân thủ hướng dẫn? có đảm bảo theo tiêu chuẩn FSC® hay không? - Có sự xâm lấn/phát tán của cây Keo lai ra khỏi diện tích đăng ký ban đầu không? - Số công nhân lao động: Nam? Nữ? - An toàn lao động: bảo hộ lao động? - Kỹ thuật chăm sóc, chất lượng công việc (Tốt, Xấu, TB) - Hóa chất: Có sử dụng hay không? Liều lượng? Chủng loại? xuất xứ? Có bị cấm bởi Việt Nam, FSC hay tổ chức y tế thế giới hay không?
Đánh giá trữ, sản lượng, tăng trưởng và điều tra động, thực vật.	<ul style="list-style-type: none"> - Điều tra hiện trường, đánh giá trữ, sản lượng/ ha, của lô rừng. - Tỷ lệ cây hiện tại/ha

Hội các nhóm hộ có chứng chỉ rừng Quảng Tri

	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá các loài cây tái sinh trong các lô rừng trồng. - Điều tra sự xuất hiện của động vật trong các lô rừng. - Đánh giá chung
Đánh giá Môi trường rừng trước khai thác	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá chung, quan sát các nguy cơ về xói mòn, thoái hóa đất. - Tình trạng đường, thực bì. - Quan sát các loài động thực vật, tổ chim, thú, ...
Hoạt động khai thác	<ul style="list-style-type: none"> - Diện tích khai thác. - Các thủ tục trước khai thác. - Các quy định đối với nhà thầu (nếu thuê nhà thầu). - Tình hình tuân thủ về trang thiết bị bảo hộ, an toàn lao động và các quy định của FSC. - Số lượng nhân công, trang thiết bị y tế. - Công nhân khai thác có được trang bị kiến thức về an toàn lao động và kỹ thuật khai thác tác động thấp hay không? - Công tác quản lý gỗ trong quá trình khai thác và thực hiện chuỗi hành trình sản phẩm CoC. - Quan sát về môi trường, thoái hóa đất, các rác thải sau khai thác, tình trạng dầu mỡ có phát tán ra môi trường sau khai thác không, Việc mở đường có ảnh hưởng đến môi trường không. - Mức độ ảnh hưởng đến nguồn nước.
Đánh giá Môi trường rừng sau khai thác	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra các nguy cơ trước khai thác và việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa đã thỏa thuận, đánh giá hiện trạng sau khai thác. Đặc biệt là các vấn đề liên quan đến môi trường. - Công tác xử lý thực bì, làm đất, trồng lại rừng.
Hoạt động bảo vệ rừng	<ul style="list-style-type: none"> - Nhật ký tuần tra và sự tuân thủ - Số vụ cháy xảy ra. - Số vụ vi phạm lâm luật. - Số vụ xâm lấn, chặt trộm, tình trạng trâu bò. - Có kế hoạch quản lý vùng đệm hay không và có quản lý như trong kế hoạch hay không? - Các hoạt động có thực hiện trong vùng đệm hay không như: Phát thực bì, khai thác, mở đường, ...
Bảo vệ vùng đệm	<ul style="list-style-type: none"> - Có trồng bổ sung cây bản địa vào vùng đệm hay không? - Các tác động khác

V. Kết quả giám sát.

a. Xử lý kết quả.

- Kết quả giám sát được thu thập tại các biểu thông tin.
- Đối với những kết quả đột biến hay những trường hợp đặc biệt đột xuất xảy ra cần có biên bản xử lý riêng hoặc có sự tham gia của các cơ quan chức năng.
- Kết quả giám sát phải được báo cáo cho Ban Chấp hành Hội.
- Kết quả đánh giá phải được sự đồng thuận của bên được tham gia đánh giá.

Hội các nhóm hộ có chứng chỉ rừng Quảng Trị

- Cần điền đầy đủ thông tin trong biểu điều tra/ đánh giá.

b. Đánh giá kết quả.

- Kết quả được đánh giá và so sánh với những yêu cầu kỹ thuật được đưa ra trong quy trình và số tay quản lý rừng bền vững.

- Kết quả được so sánh với điều kiện thực tế và đảm bảo chất lượng chấp nhận được trong trường hợp đặc biệt cần có sự quyết định của cấp trên.

c. Đề xuất giải pháp.

Từ kết quả phân tích của hoạt động đánh giá chúng ta tiến hành đưa ra các giải pháp nhằm:

- Đảm bảo rừng được quản lý đúng theo các quy định của quản lý rừng bền vững.

- An toàn hơn cho người lao động.

- Người lao động được đối xử công bằng, trả lương theo đúng quy định bằng hoặc cao hơn mức lương chung của nhà nước và mặt bằng chung của địa phương.

- An toàn hơn cho môi trường.

- Giảm thiểu tác động đến các bên liên quan.

d. Báo cáo kết quả

- Báo cáo Tổng hợp kết quả giám sát hoạt động.

- Báo cáo kết quả được tổng hợp vào biểu mẫu.

- Đối với trường hợp đặc biệt cần có báo cáo riêng và có số liệu phân tích chi tiết sâu hơn về nội dung đánh giá.

- Báo cáo giám sát cần ngắn gọn và được gửi cho Ban Chấp hành Hội và các bên liên quan khi cần thiết nhằm xác định để đảm bảo tiến độ của các hoạt động.

- Báo cáo cần định kỳ theo quy định của Hội.

e. Lưu trữ kết quả

- Kết quả giám sát phải được lưu trữ theo từng hạng mục hoạt động lâm sinh.

- Kết quả cần được lưu trữ theo năm hoặc theo tuổi rừng.

- Có đóng tập hồ sơ và lưu tủ hồ sơ.

- Các báo cáo giám sát cần có đầy đủ thông tin thành phần giám sát, ngày giờ, địa điểm, ...

VI. Tổ chức thực hiện

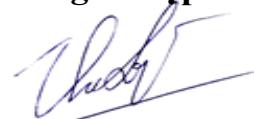
Thành viên Ban chấp hành Hội các nhóm hộ có chứng chỉ rừng Quảng Trị, Ban quản lý các chi Hội và toàn thể hội viên trên cơ sở chức năng nhiệm vụ triển khai thực hiện kế hoạch.

Phê duyệt



H

Người lập



Mai Thanh Long